

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 666/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017 về việc “xin ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ B, ấp Tâm L, xã Trí B, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ C, ấp Tâm L, xã Trí B, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Nguyễn Tuấn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ghi nhận anh Nguyễn Tuấn A đồng ý để chị Nguyễn Thị Minh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Lan A1, sinh ngày 05/01/2015; Nguyễn Phương A2, sinh ngày 19/8/2016. Anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/ 01 tháng/ 02 cháu, kể từ ngày 01/11/2017 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Anh Nguyễn Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0018339 ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKS nhân dân huyện Châu Thành;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Kim Nương

